

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 657/2017/HSPT

Ngày: 15/12/2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh.

Các Thẩm phán:

1. Ông Phan Thanh Nguyễn.

2. Ông Phan Văn Liệt.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê Trọng Hưng - Cán bộ
Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia
phiên tòa: Bà Hồ Thị Thanh Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ
Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 578/2017/HSPT ngày
20/10/2017 đối với bị cáo Nguyễn Văn L do có kháng cáo của bị cáo đối với
bản án hình sự sơ thẩm số 147/2017/HSST ngày 12/9/2017 của Tòa án nhân
dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn L (tên gọi khác: Z); Giới tính: Nam; sinh năm 1968 tại
Thành phố Hồ Chí Minh; ĐKKHKT và chỗ ở: Số A11/29 ấp X, xã Y, huyện
Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh;
Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 5/12; Con ông
Huỳnh Văn Thắng và bà Nguyễn Thị Phải; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền
sự: Không;

- Nhân thân: Ngày 12/3/1980, bị Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí
Minh bắt về hành vi móc túi, đưa vào Trường giáo dưỡng từ ngày
24/11/1980. Đến ngày 12/10/1983, chấp hành xong và trở về địa phương;
Ngày 04/4/1991, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 24
tháng tù về tội “Cướp giật tài sản công dân” tại bản án số 63/HSPT; Ngày
23/9/1994, bị Công an Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh bắt về hành vi
“Trộm cắp tài sản công dân”, đến ngày 02/10/1994, được trả tự do; Ngày
25/10/2000, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết
định đưa vào Cơ sở giáo dục thời hạn 24 tháng về hành vi “gây rối trật tự

công cộng” theo Quyết định số 387/QĐ-UB. Đến ngày 10/7/2002, chấp hành xong và trở về địa phương.

- Bị bắt tạm giam từ ngày 30/3/2017 (có mặt).

NHẬN THẤY

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 07/10/2016, bà Nguyễn Thị P làm đám giỗ cho mẹ ruột tại nhà số A11/29 ấp X, xã Y, huyện Bình Chánh. Do có mâu thuẫn từ trước nên khi chuẩn bị dọn đồ cúng thì Nguyễn Văn L (là con ruột bà P) nhìn thấy em ruột là Nguyễn Thị Bích T có mặt trong nhà và T tỏ thái độ không đồng ý cho L mời bạn bè đến nhậu nên L dùng chân đá mạnh vào cánh cửa và chửi thề. Biết là L muốn gây sự nên T đi bộ về nhà và không dự đám giỗ (nhà T kế bên nhà bà P).

Đến khoảng 16h30’ cùng ngày, sau khi nhậu xong, tức giận việc T không đồng ý cho L mời bạn đến nhậu nên L đi ra phía sau bếp lấy một con dao Thái Lan dài 20cm có cán bằng gỗ màu nâu dầu sau lưng rồi đi sang nhà T. Lúc này, T đang ngồi ăn cơm ở phía sau nhà thì bất ngờ L cầm dao Thái Lan trên tay trái chạy đến đâm một nhát trúng vào bụng của T gây thương tích. Ông Trần Đình H là chồng của T từ trước nhà đi xuống thấy vậy liền can ngăn và đưa T đi cấp cứu tại bệnh viện Chợ Rẫy. Sau đó, ông H đến Công an trình báo, Công an xã Y tiếp nhận sự việc lập hồ sơ ban đầu và chuyển đến cơ quan CSĐT Công an huyện Bình Chánh thụ lý.

Căn cứ bản kết luận giám định pháp y số 775/TgT.16 ngày 22/11/2016 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận về thương tích của Nguyễn Thị Bích T như sau:

- *Vết thương thấu bụng gây thủng gan, đã được phẫu thuật mở bụng khâu gan, dẫn lưu ổ bụng dưới gan, hiện còn:*

+ *01 sẹo đâm kích thước 2,3 x 0,2cm tại vùng thượng vị phải.*

+ *Các sẹo mổ và dẫn lưu tại vùng bụng.*

- *Thương tích do vật sắc nhọn gây ra. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 37%.*

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung nêu trên.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 147/2017/HSST ngày 12/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh đã tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009)

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn L 06 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày 30/3/2017.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên: xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 19/9/2017, bị cáo Nguyễn Văn L kháng cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn L khai nhận hành vi phạm tội như nội dung của bản án sơ thẩm và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về gia đình, hòa nhập xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đã kết luận đủ căn cứ xác định bản án sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Văn L về tội “Cố ý gây thương tích” theo Khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự là đúng quy định của pháp luật, mức hình phạt 06 (sáu) năm tù là thỏa đáng. Bị cáo L kháng cáo trong thời gian hợp lệ và xin giảm nhẹ hình phạt nhưng tại phiên tòa phúc thẩm không có tình tiết giảm nhẹ gì mới nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Văn L không tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và bị cáo.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm, bản cáo trạng; phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: biên bản vụ việc, biên bản hỏi cung bị can, lời khai của người bị hại, bản kết luận giám định cùng các biên bản về hoạt động tố tụng của Cơ quan điều tra.

Đã đủ cơ sở để kết luận: vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 07/10/2016, bị cáo Nguyễn Văn L đã có hành vi sử dụng một con dao Thái Lan dài 20cm, cán bằng gỗ màu nâu lưỡi sắc bằng kim loại là hung khí nguy hiểm để tấn công đâm một nhát trúng vào bụng của chị Nguyễn Thị Bích T, gây thương tích cho chị Nguyễn Thị Bích T với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 37%.

Với hành vi và hậu quả nêu trên, Tòa án sơ thẩm đã tuyên bố và xét xử bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo Khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 19/9/2017, bị cáo Nguyễn Văn L có đơn kháng cáo là làm trong thời hạn luật định và hợp lệ.

Về nội dung đơn kháng cáo: Xét tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo L đã nhiều lần có hành vi vi phạm pháp luật bị xét xử và xử lý hành chính. Mặc dù lần phạm tội bị xét xử đã được đương nhiên xóa án tích nhưng thể hiện bị cáo có nhân thân xấu, đã được giáo dục răn đe nhưng vẫn không chịu sửa chữa thành người có ích cho xã hội. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ phát sinh trong cuộc sống với người thân trong gia đình, bị cáo L lại sử dụng hung khí tấn công gây thương tích cho chính em ruột mình, thể hiện thái độ xem thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe người khác.

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã nhận định về tình tiết giảm nhẹ bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L mức án 06 (sáu) năm tù là thỏa đáng; đã xem xét đầy đủ, toàn diện tính chất, mức độ phạm tội và tương xứng với mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo L gây ra mới đủ tác dụng để răn đe, giáo dục bị cáo L nói riêng và công tác đấu tranh, phòng ngừa chung.

Tại phiên tòa, bị cáo L xin được giảm nhẹ hình phạt nhưng không xuất trình thêm được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Do đó, Hội đồng xét xử không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn L nên giữ nguyên án sơ thẩm.

Các vấn đề khác không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn L (tên gọi khác Z) và giữ nguyên bản án sơ thẩm số 147/2017/HSST ngày 12/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L (tên gọi khác Z) phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn L (tên gọi khác Z) 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày 30/3/2017.

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp Cao tại TP.HCM (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND huyện Bình Chánh (1)
- P.PC 53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- Người bị hại (1)
- Sở Tư pháp (1)
- THA huyện Bình Chánh (2)
- TAND huyện Bình Chánh (2)
- Công an huyện Bình Chánh (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (2)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (26) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Anh